

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2019

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018,
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019**

Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần báo cáo Đại hội về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT
TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2018**

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2018

Năm 2018, tổng sản phẩm quốc nội của nước ta ước tăng 7,08% so với cùng kỳ năm trước (cao nhất trong 10 năm trở lại đây), kim ngạch xuất khẩu tăng 13,8% (cả năm xuất siêu khoảng 7,2 tỷ USD). Chỉ số CPI được kiểm soát ở mức 3,54% (thấp hơn so với mục tiêu Chính phủ đề ra năm 2018 là 4%), tỉ lệ che phủ rừng đạt khoảng 41,65%.

Năm 2018, việc triển khai kế hoạch của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến phức tạp khi chủ nghĩa bảo hộ, chiến tranh thương mại gia tăng (đặc biệt giữa Mỹ và Trung Quốc), kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm và tiềm ẩn yếu tố khó lường, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã tác động sâu rộng trên nhiều lĩnh vực; lộ trình cắt giảm thuế của các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam ký song phương, đa phương với các nước đã vào giai đoạn cắt giảm sâu. Bên cạnh đó, nền kinh tế trong nước vẫn còn tồn tại một số vấn đề như: chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh thấp, thiên tai, bão lũ thường xuyên xảy ra đã tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh trên cả nước nói chung và hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp nói riêng.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018 VÀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO
ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY.**

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018.

Năm 2018, với sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Lãnh đạo Tổng công ty và sự nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn của các đơn vị thành viên, Tổng công ty về cơ bản đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018 mà Đại hội đồng cổ đông giao. Theo Báo cáo tài chính của Công ty Mẹ và hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2018 đã được kiểm toán, kết quả đạt được như sau:

a) Công ty Mẹ:

TT	Các chỉ tiêu kế hoạch	ĐVT	KH 2018	TH 2018	% TH2018 /KH2018
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.397	1.752	125%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	534	854	160%
3	Cố tức dự kiến:	%	12	20	167%

b) Hợp nhất toàn Tổng công ty:

TT	Các chỉ tiêu kế hoạch	ĐVT	KH 2018	TH 2018	% TH2018 /KH2018
1	Doanh thu hợp nhất:	Tỷ đồng	2.716	2.830	104%
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất:	Tỷ đồng	830	860	104%

(Số liệu thực hiện năm 2018 căn cứ theo BCTC của Công ty Mẹ và
Hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2018 đã được kiểm toán)

2. Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động của Tổng công ty và kết quả đạt được

❖ **Về công tác kế hoạch:** Thường xuyên theo dõi, kiểm tra và đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện tốt kế hoạch SXKD năm 2018 được Đại hội đồng cổ đông giao. Năm 2018, hầu hết các khối đơn vị đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; Đồng thời chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch SXKD hàng năm trên cơ sở kết quả ước thực hiện năm trước, tình hình thực tế, các nguồn lực sẵn có của đơn vị và dự báo các yếu tố biến động của thị trường có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch của năm tới, phù hợp với chiến lược kinh doanh và định hướng phát triển của Tổng công ty.

❖ **Công tác kế toán tài chính:** Giữ vai trò quan trọng trong việc thực thi công tác kế toán tài chính tại Công ty mẹ, Cơ quan Tổng công ty, giám sát hoạt động tài chính của các đơn vị thành viên và thực hiện tốt chế độ, chuẩn mực kế toán theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo Tổng công ty hoạt động có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

❖ **Công tác quyết toán vốn Nhà nước:** Ngày 03/05/2018, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 1534/QĐ-BNN-QLDN về việc phê duyệt Báo cáo tài chính, tiền thu từ cổ phần hóa, chi phí cổ phần hóa, kinh phí chi trả chế độ cho người lao động dôi dư, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước thời điểm Công ty mẹ - Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam chính thức chuyển thành công ty cổ phần. Căn cứ quyết định trên, ngày 19/7/2018, Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam đã tổ chức lễ bàn giao từ doanh nghiệp nhà nước sang Công ty cổ phần theo đúng quy định.

❖ **Công tác Lâm nghiệp:** Năm 2018, tổng diện tích tạo rừng mới năm 1 đạt 3.264 ha, đạt 87,5% kế hoạch và bằng 100% so với thực hiện năm 2017. Các biện pháp kỹ thuật đầu tư thâm canh, lựa chọn cây giống có chất lượng cao, rừng trồng bằng cây mô, làm đất bằng phương pháp cơ giới, bón phân bổ sung đã được tăng cường và trồng rừng đúng mùa vụ, do đó chất lượng rừng trồng của các đơn vị cơ bản đã được nâng cao rõ rệt.

Về công tác thu hồi đất lấn chiếm: Năm 2018 thu hồi được 597/1.883 ha đạt 31% KH năm, nguyên nhân không đạt kế hoạch là do công tác xây dựng kế hoạch chưa sát, còn chủ quan, chưa lường hết được những khó khăn khi triển khai thực hiện.

Về công tác quản lý sử dụng đất lâm nghiệp: Tổng công ty thường xuyên đôn đốc và chỉ đạo quyết liệt các đơn vị trong việc hoàn thành công tác đo đạc, cắm mốc và xin cấp GCNQSD đất. Kết quả: tổng diện tích đã đo đạc, cắm mốc xong là **34.893/43.669,78 ha**, đạt **80%** và đã có quyết định cho thuê đất là **22.722 ha**; Đã bàn giao diện tích đất không có nhu cầu sử dụng về địa phương quản lý là **37.178/53.293 ha**, đạt **70%**. Công tác quản lý sử dụng đất đai của Tổng công ty được Thanh tra Chính phủ đánh giá đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai với ngân sách nhà nước, tuân thủ quy định pháp luật, sử dụng đất có hiệu quả.

❖ **Công tác đầu tư tài chính:** Đã tăng cường, đẩy mạnh công tác quản lý vốn tại các đơn vị có vốn góp; thể hiện tốt vai trò của Công ty mẹ trong việc theo dõi, kiểm tra giám sát tình hình quản lý sử dụng vốn; Kết quả là, hoạt động đầu tư tài chính tiếp tục đem lại hiệu quả cao, cụ thể:

- Khối Công ty TNHH hai thành viên tiếp tục là khối dẫn đầu về hiệu quả đầu tư: Lợi nhuận trước thuế ước thực hiện khoảng 3.043 tỷ đồng, tỉ suất LNTT/VĐL khoảng **65%**;
- Khối Công ty cổ phần chi phối: Lợi nhuận trước thuế ước đạt 28,8 tỷ đồng, tỉ suất LNTT/VĐL khoảng **23%**;
- Khối Công ty cổ phần không chi phối: Lợi nhuận trước thuế ước đạt 39 tỷ đồng, tỉ suất LNTT/VĐL khoảng **27%**.

Năm 2018, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc niêm yết cổ phiếu trên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội. Do đặc thù của hoạt động sản xuất lâm nghiệp của Tổng công ty trải dài trên nhiều tỉnh trên cả nước, diện tích lớn, việc rà soát lại tình hình quản lý đất đai cần thời gian nên việc niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty vẫn chưa thực hiện.

❖ **Về chế biến gỗ và sản xuất công nghiệp:** Thường xuyên chỉ đạo và hỗ trợ các đơn vị chế biến trong việc đầu tư, cải tạo máy móc thiết bị, áp dụng khoa học công nghệ mới vào lĩnh vực sản xuất công nghiệp và chế biến như đầu tư thêm một số máy móc thiết bị tại Công ty MDF Vinafor Gia Lai, Công ty CP Cẩm Hà, Vinafor Đà Nẵng ... nên kết quả năm 2018, các đơn vị này đều hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đặc biệt là Công ty MDF Vinafor Gia Lai có kết quả kinh doanh khá tốt, lợi nhuận trước thuế năm 2018 ước đạt trên 39 tỷ đồng đạt 180% kế hoạch năm và tỉ suất LNTT/VCSH đạt trên 26,4% /năm.

❖ **Công tác thị trường và kinh doanh gỗ nhập khẩu:** Năm 2018, Tổng công ty đã chú trọng hơn trong việc đẩy mạnh công tác phát triển thị trường như thường xuyên theo dõi, nắm bắt những biến động về tỉ giá, giá cả và khả năng cung ứng của các đối tác ...; tăng cường tìm kiếm, mở rộng mối quan hệ và làm việc với một số đối tác mới để đa dạng nguồn gỗ nguyên liệu nhập khẩu từ các nước như: Congo, Ghana, Ghi-nê và một số nước Châu Âu, Châu Mỹ. Đồng thời cũng nghiên cứu tìm kiếm những mặt hàng mới phù hợp với nhu cầu thị trường trong và ngoài nước để mở rộng lĩnh vực kinh doanh, trên cơ sở bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh của Tổng công ty.

❖ **Công tác Pháp chế và kiểm soát nội bộ:** Tham mưu và thực hiện rà soát, xây dựng, sửa đổi bổ sung hệ thống các văn bản, quy chế, quy định của Tổng công ty, đảm bảo mọi

hoạt động của Tổng công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với mô hình mới và hỗ trợ về mặt pháp lý cho các đơn vị thành viên, các Tổ đại diện vốn.

Thường xuyên bám sát và tham gia vào các hoạt động tố tụng, tranh tụng với tòa án các cấp nhằm đảm bảo quyền lợi, lợi ích hợp pháp của Tổng công ty trong các vấn đề tranh chấp liên quan đến pháp lý với một số đơn vị.

Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ để kịp thời phát hiện các tồn tại, sai phạm nhằm chấn chỉnh các đơn vị, tránh thất thoát vốn, tài sản và việc sử dụng vốn kém hiệu quả, sai mục đích, sử dụng đất đai được nhà nước cho thuê không đúng quy định của pháp luật...

❖ **Về hợp tác, liên doanh, liên kết:** Đã tăng cường hợp tác, thường xuyên làm việc với các đối tác liên doanh nước ngoài như Tập đoàn Yamaha, Tập đoàn Sojitz - Nhật Bản, KHI-Hồng Kông để phối hợp với đối tác trong công tác quản trị điều hành các công ty liên doanh, cụ thể cử đ/c Tổng giám đốc Tổng công ty là Tổ trưởng Tổ đại diện tại Công ty, giữ chức Phó Chủ tịch Công ty Yamaha Motor Việt Nam, trực tiếp tham gia hoạch định và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, tích cực tham gia vào công tác thị trường, tổ chức sản xuất, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động và quan hệ với các cấp chính quyền địa phương. Đồng thời cử cán bộ của Tổng công ty trực tiếp tham gia vào Ban điều hành các Công ty. Do vậy, hoạt động của các liên doanh đã kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

❖ **Công tác tổ chức và đào tạo cán bộ:** Hoàn thành việc rà soát, sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty; hướng dẫn các đơn vị trực thuộc sửa đổi bổ sung các quy trình, quy chế và Điều lệ của Công ty TNHH một thành viên.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyển dụng, quy hoạch và luân chuyển cán bộ, hoàn thành tốt công tác tái cơ cấu về sắp xếp đổi mới bộ máy tại Công ty Mẹ, các đơn vị lâm nghiệp trực thuộc và hệ thống người đại diện vốn tại các Công ty có vốn góp.

Chú trọng công tác đào tạo cán bộ để nâng cao hiệu quả hoạt động như tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn và cử các cán bộ chuyên môn của Tổng công ty để bồi dưỡng kiến thức cho các đơn vị trực thuộc...

❖ **Các mặt công tác khác:** Tạo điều kiện tốt nhất cho các tổ chức Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên hoạt động và sinh hoạt thường kỳ để tăng cường sự đoàn kết và đồng thuận nhằm hoàn thành tốt mục tiêu, nhiệm vụ chung của Tổng công ty.

Tích cực tham gia các cuộc vận động quyên góp ủng hộ người nghèo có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào bị lũ lụt, thiên tai...

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019

Năm 2019, dự báo tình hình kinh tế thế giới còn tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tăng trưởng kinh tế thế giới có thể giảm so với năm 2018 do động thái tăng lãi suất cơ bản của Cục dự trữ liên bang Mỹ (Fed Fund). Bên cạnh đó, xu hướng bảo hộ của các nước lớn ngày càng gia tăng gây không ít khó khăn trong việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế của nước ta. Trước bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới còn nhiều khó khăn thách thức cùng với sự đánh giá thực trạng tại các đơn vị, Tổng công ty xây dựng kế hoạch SXKD cho năm 2019 với một số chỉ tiêu chính như sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

a) Công ty Mẹ:

- | | |
|-----------------------|----------------|
| - Doanh thu: | 1.588 Tỷ đồng; |
| - Lợi nhuận sau thuế: | 710 Tỷ đồng; |
| - Cổ tức dự kiến: | 18%; |

b) Hợp nhất toàn Tổng công ty:

- | | |
|--------------------------------|----------------|
| - Doanh thu hợp nhất: | 2.762 Tỷ đồng; |
| - Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: | 870 Tỷ đồng; |

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2019

1. Về công tác kế hoạch đầu tư:

- Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện theo tiến độ kế hoạch từng tháng, từng quý đã xây dựng cho năm 2019; đôn đốc, theo dõi giám sát chặt chẽ tình hình triển khai thực hiện kế hoạch ngay từ đầu năm.
- Đôn đốc nhà thầu thi công triển khai các dự án đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình; Giám sát thi công, nghiệm thu, quyết toán các công trình do Tổng công ty tham gia đầu tư. Cụ thể:

+ Đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ dự án thay thế lò hơi mới tại Nhà máy MDF Gia Lai để nâng cao năng suất hoạt động của nhà máy, mang lại hiệu quả cao.

+ Nghiệm thu và nhận bàn giao các căn hộ của Tổng công ty tại dự án 32 Đại Từ; xây dựng phương án khai thác diện tích nhận bàn giao nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Tổng công ty.

+ Tiếp tục bám sát tình hình tại dự án 430 Vạn Phúc – Hà Đông và phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn luật, làm việc với các cơ quan có thẩm quyền và tìm mọi giải pháp để bảo vệ lợi ích của Tổng công ty tại dự án.

- Tái cơ cấu Công ty Ván dán Vinafor Bắc Giang, Công ty Vijachip Dung Quất (sau khi mua lại phần vốn của đối tác) theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Tổng công ty.

- Đôn đốc và hướng dẫn các đơn vị trong công tác đầu tư XDCB và mua sắm tài sản theo đúng quy định.
- Hướng dẫn chỉ đạo các đơn vị xây dựng phương án quản lý, sử dụng đất phi nông nghiệp theo đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quy hoạch của địa phương để nâng cao hiệu quả sử dụng đất; Hoàn thành phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất của Tổng công ty và các đơn vị có vốn góp trên 50% của Tổng công ty theo quy định của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ Tài chính.

2. Về công tác kế toán tài chính:

- Tiếp tục tập trung hoàn thiện các quy chế về quản lý tài chính của Tổng Công ty.
- Lập Báo cáo tài chính quý, bán niên năm 2019 và trích lập dự phòng đúng qui định, đảm bảo an toàn cho Tổng công ty; Lựa chọn đơn vị kiểm toán theo quy định đảm bảo chất lượng, tiến độ.
- Thực thi công tác kế toán tài chính, triển khai công tác kế toán quản trị tại cơ quan Tổng công ty; tăng cường giám sát công tác tài chính nội bộ của Tổng công ty, công tác Quản lý tài chính các Chi nhánh, các công ty TNHH MTV đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty.
- Thực hiện công tác thu, chi đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

3. Về công tác lâm nghiệp:

- Hoàn thiện và ban hành Quy chế quản lý lâm nghiệp.
- Xây dựng chiến lược phát triển của Tổng Công ty giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2035, trong đó cốt lõi là chiến lược phát triển lâm nghiệp.
- Lập dự án đầu tư xây mới và cải tạo một số Trung tâm giống (nuôi cây mô, vườn ươm) tại Hòa Bình, Ba Tơ – Quảng Ngãi và Hữu Lũng – Lạng Sơn để đảm bảo cung ứng nguồn cây giống có chất lượng cao cho trồng rừng tại các đơn vị lâm nghiệp trong và ngoài Tổng công ty.
- Đẩy mạnh trồng rừng theo hướng thâm canh cao, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến, giống mới có khả năng khắc phục các nấm bệnh, áp dụng tối đa cơ giới hóa để giảm nhân công lao động và tăng năng suất rừng trồng.
- Tập trung chỉ đạo công tác đo đạc, cắm mốc tại một số đơn vị lâm nghiệp, phấn đấu hoàn thành trong năm 2019; Tiếp tục đôn đốc các đơn vị lập hồ sơ thuê đất, xin cấp GCNQSDĐ và miễn giảm tiền thuê đất, bàn giao đất không có nhu cầu sử dụng về địa phương, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật.
- Hoàn thiện các phương án sử dụng đất; xây dựng phương án thu hồi đất lấn chiếm, tuần tra nghiêm ngặt để ngăn chặn lấn chiếm mới, cương quyết xử lý thu hồi diện tích lấn chiếm mới, phối hợp với cơ quan ban ngành, chính quyền địa phương để hỗ trợ các đơn vị thu hồi đất lấn chiếm.

4. Về công tác đầu tư tài chính:

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, rà soát đánh giá tổng thể hiệu quả đầu tư vốn tại các doanh nghiệp để thực hiện tái cơ cấu hoặc thoái vốn tại một số doanh nghiệp tiềm ẩn rủi ro, tập trung nguồn lực cho các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả và có ngành nghề chính phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty. Xây dựng phương án sắp xếp, thoái vốn tổng thể giai đoạn 2019-2020 tại các doanh nghiệp, trình chủ sở hữu cho ý kiến. Đồng thời, tiếp tục đề xuất giải quyết các trường hợp thoái vốn tại một số công ty có tính chất cấp bách.
- Nghiên cứu mua lại phần vốn của đối tác Sojitz – Nhật Bản tại Vijachip Dung Quất để tái cơ cấu theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Tổng công ty.
- Mở rộng quy mô và quỹ đất trồng rừng sản xuất thông qua việc nghiên cứu đầu tư mua cổ phần hoặc tham gia làm thành viên góp vốn tại một số Công ty lâm nghiệp của các tỉnh Quảng Ninh, Quảng Trị, Sóc Trăng, Cà Mau, Bà Rịa Vũng Tàu... thuộc diện sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động theo Nghị định 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ.
- Làm việc với các đối tác nước ngoài để lập báo cáo nghiên cứu khả thi một số dự án đầu tư mới đảm bảo có hiệu quả, phù hợp với ngành nghề chính của Tổng công ty.
- Tiếp tục thực hiện niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty (VIF) tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 số 105/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2018 và phấn đấu hoàn thành niêm yết cổ phiếu trong năm 2019.
- Xây dựng Quy chế giám sát tài chính tại các đơn vị có vốn góp. Tiếp tục hoàn thiện Quy chế quản lý người đại diện của Tổng công ty tại các doanh nghiệp khác. Đối với Công ty mẹ và các công ty con thực hiện chế độ báo cáo theo bộ chỉ số của Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp, đồng bộ hóa phần mềm của Tổng công ty để tương thích với phần mềm Bộ chỉ số của Ủy ban.
- Đảm bảo đủ vốn kinh doanh tại Cơ quan Tổng công ty, chi trả cổ tức của năm 2018 cho các cổ đông và vốn đầu tư trồng rừng.
- Thực hiện chế độ báo cáo các cơ quan bộ ban ngành có liên quan và công bố thông tin theo đúng quy định.

5. Về hoạt động chế biến gỗ và xuất khẩu dăm gỗ:

- Tìm kiếm các đối tác nước ngoài để nghiên cứu dự án tiền khả thi đầu tư vào lĩnh vực chế biến và xuất khẩu lâm sản (viên nén, chế biến gỗ công nghệ cao,...).
- Nghiên cứu tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực sản xuất tại Công ty MDF Vinafor Gia Lai và chỉ đạo các đơn vị cải tiến, nâng cấp, đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến hiện đại vào sản xuất. Khai thác triệt để các thị trường truyền thống, đồng thời đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu sang các thị trường mới.

6. Công tác thị trường và kinh doanh XNK:

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình thị trường gỗ nguyên liệu trong và ngoài nước, để xây dựng phương án kinh doanh phù hợp với biến động của thị trường, có hiệu quả trên nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn của Tổng Công ty.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thành viên trong Tổng Công ty để phát triển thị trường; đẩy mạnh xuất khẩu.

7. Hợp tác, liên doanh liên kết:

- Duy trì tốt mối quan hệ mật thiết với các đối tác liên doanh hiện có, mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác mới trong lĩnh vực xuất khẩu lao động, sản xuất chế biến và sản xuất giống cây lâm nghiệp.
- Tìm kiếm đối tác mới để mở rộng các hoạt động liên doanh, liên kết, trong đó xem xét liên kết với các Tập đoàn, Tổng công ty trong Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp để phát huy lợi thế và hiệu quả của các đơn vị dưới sự chỉ đạo của Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp.

8. Công tác pháp chế và kiểm soát nội bộ:

- Rà soát, đánh giá, sửa đổi, bổ sung hệ thống quy chế, quy định của Tổng công ty.
- Rà soát pháp lý các giao dịch liên quan đến hoạt động SXKD của Tổng công ty.
- Tiếp tục bảo vệ quyền lợi của Tổng công ty và các đơn vị thành viên trong các tranh chấp liên quan đến pháp lý tại Tòa án nhân dân các cấp. Đặc biệt là các vụ kiện tại 67 Ngô Thị Nhậm, Safomec, dự án 430 Hà Đông, Formach...
- Chú trọng công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các Quy chế, quy định tại Cơ quan Tổng Công ty và các đơn vị thành viên; đưa ra cảnh báo về pháp lý và xây dựng kế hoạch, đề cương kiểm tra, kiểm soát theo chuyên đề và đột xuất để giám sát, phát hiện, ngăn chặn các sai phạm, tiềm ẩn những rủi ro dễ phát sinh trong các hoạt động kinh doanh tại các đơn vị một cách kịp thời, trung thực, chính xác.

9. Công tác tổ chức, quản lý và đào tạo cán bộ:

- Tập trung hoàn thành việc tái cơ cấu Công ty Lâm sản Giáp Bát theo đúng quy định của pháp luật.
- Hoàn thiện và ban hành Quy chế tuyển dụng, đảm bảo công tác tuyển dụng được thực hiện công khai, minh bạch nhằm thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao trên thị trường, đảm bảo đáp ứng quy định của Tổng công ty, đáp ứng nhu cầu trước mắt và lâu dài của Tổng Công ty.
- Xây dựng Quy chế, quy định về công tác tiền lương tại các đơn vị phù hợp để đáp ứng yêu cầu hoạt động và thu hút được nhân sự có trình độ, kinh nghiệm. Đặc biệt là nhân sự quản lý tại các đơn vị trực thuộc Tổng công ty; Thực hiện tốt kế hoạch tiền lương của Tổng công ty đảm bảo theo đúng quy định của Tổng công ty về trả lương và kế hoạch tiền lương đã được phê duyệt.
- Cập nhật kịp thời và thực hiện tốt các chế độ, chính sách theo quy định đối với người lao động (BHXH, BHYT, bảo hiểm nhân thọ...).
- Thực hiện một số biện pháp áp dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý lao động để nâng cao hiệu quả sử dụng lao động và năng suất lao động.
- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho CBCNV của Tổng công ty.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các quy định của Nhà nước, của Tổng công ty về các nội dung liên quan đến công tác tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch, điều động luân chuyển, bổ nhiệm và miễn nhiệm cán bộ; quản lý tốt hệ thống người đại diện theo ủy quyền của Tổng Công ty tại doanh nghiệp có vốn góp ...

10. Các công tác khác:

- Tiếp tục củng cố, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp của các cấp Ủy Đảng đối với thực hiện nhiệm vụ chính trị chính. Tạo điều kiện cho các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên hoạt động có hiệu quả, gắn chặt lợi ích Tổng công ty và lợi ích người lao động, tạo nên tập thể Tổng công ty vững mạnh, đại đoàn kết.
- Tăng cường ứng dụng những giải pháp công nghệ thông tin, tiếp cận cách mạng công nghệ 4.0 vào hoạt động sản xuất và quản lý điều hành Tổng công ty; thực hiện chế độ báo cáo chủ sở hữu kịp thời và đầy đủ; chủ động báo cáo và đề xuất với chủ sở hữu các nội dung liên quan đến vướng mắc khó khăn trong quản trị điều hành hoạt động Tổng công ty.
- Quán triệt thực hành tiết kiệm và chống lãng phí; Tăng cường mối quan hệ, phối hợp công tác giữa các cấp ban ngành Trung ương và địa phương trong việc giải quyết các tồn tại, khó khăn vướng mắc của Tổng công ty và các đơn vị.

Trên đây là Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./. 

TỔNG CÔNG TY LÂM NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP